

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
1. Đặc tính thông số kỹ thuật		
<ul style="list-style-type: none"> - Đặc tính kỹ thuật hàng hóa. - Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có) của hàng hóa do nhà thầu đề xuất theo đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại chương V, đính kèm Catalog của hàng hóa có thông số phù hợp với thông số đề xuất trong E-HSMT tại chương V - Danh mục chủng loại hàng hóa yêu cầu phải kê khai được nêu tại Bảng 01, chương V, E-HSMT. - Hàng hóa cung cấp mới 100%. 	- Đáp ứng theo yêu cầu các mục bên	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu mục bên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp sản xuất hàng hóa.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

cấp, vận chuyển hàng hóa.	Không có hoặc các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa nhưng không hợp lý, không phù hợp.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
3.1 Tiến độ cung cấp hàng hóa	Đề xuất thời gian thực hiện đáp ứng yêu cầu E-HSMT và không quá 30 ngày kể từ ngày khởi công có tính đến điều kiện thời tiết và các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật.	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện không đáp ứng yêu cầu E-HSMT hoặc vượt quá 30 ngày kể từ ngày khởi công.	Không đạt
4. Khả năng đáp ứng và tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý.	Có cam kết hoặc thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Có cam kết hoặc thuyết minh hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
4.2 Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Có cam kết hoặc thuyết minh hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường.	Đạt
	Có cam kết hoặc thuyết minh hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
5.1 Thời gian bảo hành, bảo trì.	- Có cam kết thời gian bảo hành ≥ 3 năm hoặc 100.000 km đầu tiên (tùy điều kiện nào đến trước) kể từ ngày bàn giao xe cho Chủ đầu tư và trong thời gian bảo hành nếu thiết bị gặp sự cố sẽ khắc phục, sửa chữa, thay thế toàn bộ các hư hỏng, sai sót trong vòng ≤ 48 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.	Đạt
	- Thời gian bảo hành, bảo trì không đáp ứng quy định trên. - Không có hoặc thuyết minh về các điều	Không đạt

	khoản, quy trình bảo hành và cung cấp dịch vụ sau bán hàng cho gói thầu không cụ thể, chi tiết.	
6. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.		
6.1 Uy tín nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đây.	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng. - Không có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng bị xử phạt do cung cấp hàng hóa không đáp ứng chất lượng yêu cầu. 	Đạt
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong thời gian 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. <i>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng. - Có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Có hợp đồng bị xử phạt do cung cấp hàng hóa không đáp ứng chất lượng yêu cầu. 	Không đạt
E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.		

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Chọn phương án đánh giá về giá: phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.